

Bản án số: 53/2022/HS-ST

Ngày: 11/5/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Trung Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phú Minh Thông
- Ông Nguyễn Đình Phúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Anh – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2022/TLST-HS ngày 13/4/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 340/2022/QĐXXST-HS ngày 18/4/2022, đối với bị cáo:

Trần Kim O; sinh năm: 1986 tại Long An; hộ khẩu thường trú: Số 8 đường DC 1, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Đức H (C); và bà: Nguyễn Thị Kim V; chồng Nguyễn Huy C có 01 con (sinh năm 2014); tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày: 28/12/2021. (Có mặt)

- Bị hại:

- Chị Võ Thị H, sinh năm 1992, địa chỉ: Mã hóa. (Vắng mặt)
- Chị Lê Thị V, sinh năm 19, địa chỉ: Mã hóa. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Diễm M, sinh năm 1989, địa chỉ: Mã hóa. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền tiêu xài và hàng hóa để sử dụng, Trần Kim O nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của các chủ cửa hàng bằng thủ đoạn đến mua hàng nhưng không mang theo tiền mặt và yêu cầu của hàng cung cấp số tài khoản ngân hàng để O chuyển trả tiền mua hàng hóa. Nhưng thực tế, O không chuyển tiền mà làm giả tin nhắn tài khoản của O số 0109432400, mở tại Ngân hàng TH mại Cổ phần Đông Á, với nội dung đã thanh toán tiền đến tài khoản thụ hưởng và đưa hình ảnh nội dung tin nhắn trên đưa chủ cửa hàng xem, để tạo sự tin tưởng rồi chiếm đoạt hàng hóa, tiền của các cửa hàng. Với cùng một thủ đoạn, O đã thực hiện hành vi chiếm đoạt hàng hóa và tiền của

02 cửa hàng trên địa bàn Quận 1, cụ thể:

Vụ thứ 1: Vào lúc 12 giờ ngày 18/11/2021, Trần Kim O điều khiển xe mô tô hiệu SYM, loại Attila biển số 55P6-3746 đến cửa hàng tạp hóa số 90 Trần Khắc Chân, phường Tân Định, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh gặp bà Võ Thị H mua số hàng hóa trị giá 3.800.000 đồng. Khi thanh toán tiền mua hàng, O yêu cầu bà H cung cấp số tài khoản ngân hàng. Sau đó, O soạn tin nhắn giả của ngân hàng TH mại Cổ phần Đông Á với nội dung đã chuyển khoản số tiền 3.800.000 đồng đến tài khoản của bà H, mở tại ngân hàng TH mại Cổ phần Á Châu và đưa bà H xem. Do tin tưởng nên bà H không kiểm tra lại tài khoản và để O mang đi về trước một phần hàng hóa gồm: 01 bao gạo ST25; 06 chai dầu ăn hiệu Happy Cooking; 01 hộp bơ hiệu Tường An; 01 chai dầu hào và 02 chai nước tương hiệu Magie; 01 lốc 06 lon sữa và 01 hộp sữa bột Ensure; 03 hộp bánh Ritz; 01 hộp pho mai con bò cười; 01 lốc nước ngọt Sting; 12 miếng rửa chén (loại thường và loại bằng kim loại); 01 hộp bánh Blue. Đối với số hàng còn lại, O yêu cầu bà H giao đến địa chỉ 101/7 Trần Khắc Chân, phường Tân Định, Quận 1 (là địa chỉ O tự nghĩ ra). Sau khi, O bỏ đi, bà H kiểm tra tài khoản thì phát hiện chưa nhận được tiền, kiểm tra địa chỉ giao hàng O cung cấp không có thật, nên đến Công an phường Tân Định trình báo sự việc (Bút lục 82 95).

Vụ thứ hai: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 23/11/2021, Trần Kim O tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 55P6-3746 đến cửa hàng 7 ÚP, số 38 Cô Giang, phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh mua số hàng hóa trị giá 1.296.000 đồng và 02 giỏ trái cây trị giá 3.000.000 đồng. Cùng với thủ đoạn như trên, O yêu cầu số tài khoản và được bà Lê Thị V (chủ cửa hàng) cung cấp tài khoản, mở tại Ngân hàng TMCP Kỹ TH Việt Nam. O soạn tin nhắn giả của ngân hàng TH mại Cổ phần Đông Á, gửi tin nhắn của ngân hàng đã chuyển khoản số tiền 6.300.000 đồng đến tài khoản của bà V. Sau đó, O cho biết đã chuyển khoản dư số tiền 2.000.000 đồng, đề nghị bà V trả lại số tiền chuyển dư trên. Do lúc này tại cửa hàng không có đủ 2.000.000 đồng tiền mặt để trả lại, nên O đã yêu cầu bà V trả trước 600.000 đồng để đi chợ, số tiền còn lại khi nào giao 02 giỏ trái cây đến địa chỉ (O tự nghĩ ra) thì trả cho O. Do tin tưởng nội dung tin nhắn nên không kiểm tra lại tài khoản, nên bà V trả lại trước cho O 600.000 đồng tiền mặt và để O mang về trước một phần hàng hóa gồm: 02 chai bắp khổng lồ; 02 kg chà bông heo xù; 03 bịch bánh hạt dẻ đậu xanh mật ong; 01 hũ kẹo chuối tươi; 02 kg me thái; 05 kg vải khô. Số tiền mặt còn lại 1.400.000 đồng, khi nào giao 02 giỏ trái cây thì bà V sẽ trả lại cho O. Sau khi, O bỏ đi, bà V kiểm tra tài khoản thì phát hiện chưa nhận được tiền đã chuyển khoản theo nội dung tin nhắn của O, kiểm tra địa chỉ giao hàng không có thật, nên bà V đến Công an phường Cầu Ông Lãnh trình báo sự việc (Bút lục 98 - 105).

Ngày 27/12/2021, qua truy xét, trình sát Đội CSĐTTP về TTXH Công an Quận 1 phối hợp Đội 4, PC02 Công Thành phố Hồ Chí Minh đã bắt giữ Trần Kim O (Bút lục 133 - 143).

Theo Kết luận định giá tài sản số 421/KL-HĐĐGTS ngày 28/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 1 kết luận:

- Ngày 18/11/2021, số hàng hóa có tổng trị giá 2.285.000 đồng, cụ thể: 01 bao gạo ST25, trị giá 260.000 đồng; 01 chai dầu ăn 5 lít hiệu Happy Cooking, trị giá 200.000 đồng; 05 chai dầu ăn 1 lít hiệu Happy Cooking, trị giá 200.000 đồng; 01 hộp bơ hiệu Tường An, trị giá 15.000 đồng; 01 chai dầu hào hiệu Magie, trị giá: 44.000 đồng; 02 chai nước tương hiệu Magie, trị giá: 60.000 đồng; 01 lốc 06 lon sữa Ensure, trị giá 205.000 đồng; 03 hộp bánh Ritz, trị giá 120.000 đồng; 01 hộp pho mai con bò cười, trị

giá 58.000 đồng; 01 lốc nước ngọt Sting, trị giá 45.000 đồng; 06 miếng rửa chén loại thường, trị giá 30.000 đồng; 06 miếng rửa chén bằng kim loại, trị giá 48.000 đồng; 01 hộp bánh Blue, trị giá 200.000 đồng; 01 hộp sữa bột Ensure, trị giá 800.000 đồng.

- Ngày 23/11/2021, số hàng hóa có tổng trị giá 1.296.000 đồng, cụ thể: 02 chai bắp khổng lồ, trị giá 120.000 đồng; 02 kg chà bông heo xù, trị giá 220.000 đồng; 03 bịch bánh hạt dẻ đậu xanh mật ong, trị giá 225.000 đồng; 01 hũ kẹo chuối tươi, trị giá 75.000 đồng; 02 kg me thái, trị giá 256.000 đồng; 05 kg vải khô, trị giá 400.000 đồng.

Quá trình điều tra Trần Kim O khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của O phù hợp với hình ảnh camera, biên bản thực nghiệm điều tra, lời khai của người bị hại, người biết việc và các tài liệu chứng cứ mà Cơ quan điều tra thu thập được (Bút lục 48 - 74; 107 - 132).

Thu giữ của Trần Kim O:

- 01 (một) ĐTDĐ hiệu Oppo (màu đen).

- 01 (một) xe mô tô hiệu SYM, loại Attila, biển số 55P6-3746. Qua xác minh, số khung; số máy của xe không thay đổi. Xe mô tô trên là do bà Trần Diễm M (Sn 1989; Nơi cư trú: số 8 Đường DC1, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên giấy đăng ký xe. Năm 2012, bà My đã đưa xe mô tô cho O mượn để sử dụng làm pH tiện đi lại, Bà My không biết việc bị can O sử dụng xe mô tô trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Bà My có yêu cầu nhận lại chiếc xe mô tô trên (Bút lục 130 - 132).

Trách nhiệm dân sự: Bà Võ Thị H và bà Lê Thị V không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự

[2] Bản Cáo trạng số 54/CT-VKSQ1 ngày 13/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố bị cáo Trần Kim O về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Kim O khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

[3] Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và áp dụng khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự cùng tình tiết tăng nặng phạm tội từ 02 lần trở lên và các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục hậu quả, để xử phạt bị cáo Trần Kim O 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; phần dân sự đã giải quyết xong, vật chứng 01 điện thoại di động hiệu Oppo bị cáo sử dụng để phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước; 01 xe mô tô hiệu SYM, loại Attila, biển số 55P6-3746 của chị Trần Diễm M cho bị cáo mượn, chị My không biết bị cáo sử dụng phạm tội nên trả xe cho chị My.

Bị cáo Trần Kim O không tranh luận, bào chữa. Bị cáo Trần Kim O nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng

hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Kim O phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản ghi nhận sự việc, và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi gian dối, khiến cho bị hại tưởng giả là thật, giao tài sản cho bị cáo chiếm đoạt. Tài sản chiếm đoạt của bị hại chị Võ Thị H là số hàng hóa có tổng trị giá 2.285.000 đồng, của bị hại chị Lê Thị V số hàng hóa có trị giá 1.296.000 đồng và số tiền 600.000 đồng chiếm đoạt được trong số tiền thực hiện chiếm đoạt là 2.000.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Trần Kim O đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội, thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật của Nhà nước. Ở vụ chiếm đoạt tài sản của chị Lê Thị V, bị cáo thực hiện hoàn thành hành vi chiếm đoạt số tiền 2.000.000 đồng nhưng chỉ chiếm đoạt được 600.000 đồng là ngoài ý muốn của bị cáo do chị V không có đủ số tiền 2.000.000 đồng tại cửa hàng, thuộc trường hợp chưa đạt đã hoàn thành. Bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt 02 lần là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo với hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả, trong hai lần phạm tội có một lần phạm tội chưa đạt, đây là các tình tiết quyết định hình phạt và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 15, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy hoàn cảnh của bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Gia đình bị cáo bồi thường cho bị hại chị Lê Thị V 1.896.000 đồng, chị Võ Thị H 2.242.000 đồng. Chị V và chị H không có yêu cầu bồi thường gì khác, phần bồi thường dân sự đã giải quyết xong.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen Imei 1: 865266034457938 Imei 2: 865266034457920 bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. 01 xe mô tô hiệu SYM, loại ATTILA BS: 55P6-3746, SK: RLGKA12DD9D009576, SM: VMVT3B-D009576 của chị Trần Diễm M cho bị cáo mượn, chị My không biết bị cáo sử dụng phạm tội nên trả xe cho chị My

[5] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Trần Kim O phạm “Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

- Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 15; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Kim O 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2021.

Tiếp tục tạm giam Trần Kim O để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen Imei 1: 865266034457938 Imei 2: 865266034457920.

+ Trả cho chị Trần Diễm M: 01 xe mô tô hiệu SYM, loại ATTILA BS: 55P6-3746, SK: RLGKA12DD9D009576, SM: VMVT3B-D009576.

(Phiếu nhập kho vật chứng số 17/22-PNK ngày 25/01/2022 tại Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, bị cáo Trần Kim O chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Bị hại, Người có QLNVLQ;
- VKSND, CA, Chi cục THA Quận 1;
- PC27;
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tôn Trung Tuấn